

Bản án số: 42/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 04-6-2020  
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ái Đoàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Thu Yến.
2. Bà Nguyễn Thị Vinh Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Phạm Vân Trang là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 870/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 201 tổ 12, ấp 1, xã TA, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

*2. Bị đơn:* Bà Đào Thị M, sinh năm 1969.

Địa chỉ: 201 tổ 12, ấp 1, xã TA, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Có mặt ông S, vắng mặt bà M)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

• *Tại đơn xin ly hôn ngày 02 tháng 10 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc S trình bày:*

Ông Nguyễn Ngọc S và bà Đào Thị M kết hôn vào năm 1988, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TA, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, giấy kết hôn số 24, ngày 24/4/1999. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì bất đồng quan điểm vì không hợp tính nên vợ chồng ly thân cho đến nay. Nay ông S xin ly hôn với bà M. Vợ chồng có hai con chung tên Nguyễn Quốc C, sinh năm 1989 và Nguyễn Tấn H, sinh năm 1991, cả hai đã thành niên và đủ khả năng lao động. Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không có nợ chung.

• Bị đơn bà Đào Thị M không đến Tòa án để tham gia tố tụng và cũng không có bản tự khai.

### **NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ có trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp giữa ông Nguyễn Ngọc S với bà Đào Thị M là quan hệ tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn là bà Đào Thị M được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt bà M theo quy định khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Ngọc S và bà Đào Thị M xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 1988, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TA, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, giấy chứng nhận kết hôn số 24, ngày đăng ký 24/4/1999 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, ông S và bà M chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn vì không không tách tính nên ly thân cho đến nay. Tại phiên tòa ông S kiên quyết xin ly hôn với bà M. Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa ông S và bà M đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cho ông S được ly hôn với bà M.

Về con chung: vợ chồng có hai con chung tên Nguyễn Quốc C, sinh năm 1989 và Nguyễn Tấn H, sinh năm 1991, cả hai đã thành niên và đủ khả năng lao động và về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm ông S chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc S.

Cho ông Nguyễn Ngọc S được ly hôn với bà Đào Thị M

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Ngọc S phải chịu 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông S đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000790 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như đã nộp xong.

Ông S có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.  
Bà M vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ái Đoan